TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày 16-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Trần Phúc;

Ông Huỳnh Minh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 67/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74A/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1983 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S (chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Võ Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 120/STHS ngày 17/8/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 18 (mười tám) tháng tù giam về tội "Cướp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2002, nộp án phí ngày 01/11/2001. Lần bị kết án này tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/7/2021, chuyển tạm giam ngày 12/7/2021, đến ngày 02/9/2021 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho

đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 50 phút ngày 06/7/2021, tại khu vực ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Châu Thành tiến hành kiểm tra bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thanh H đang dùng xe ô tô khách (16 chỗ) biển số 53N-9373, vận chuyển 2.722 bao thuốc lá điếu nhập lậu. Thu giữ tang vật gồm: 2.028 bao thuốc lá hiệu Jet, 694 bao thuốc lá hiệu Hero cùng một số tài liệu, đồ vật liên quan.

Qua điều tra chứng minh được: Bị cáo Nguyễn Thanh H làm tài xế chạy xe khách từ Tây Ninh đến thành phố Hồ Chí Minh, có quen biết người tên L (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Vào ngày 05/7/2021, L điện thoại kêu bị cáo H lên khu vực xã Biên Giới, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để chở thuốc lá điếu nhập lậu đem xuống huyện Củ Chi thì H đồng ý. Bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển số 53N-9373 đi từ nhà ở khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh đến vườn cao su thuộc khu vực ấp Bến Cầu, xã Biên Giới, huyện Châu Thành lấy 08 bịch nylon màu đen, bên trong chứa thuốc lá điếu nhập lậu cất giấu lên xe rồi chạy về đậu xe gần chợ Biên Giới. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 06/7/2021, có một người đàn ông không rõ họ tên đưa cho bị cáo 01 thùng xốp bên trong đựng thuốc lá điếu nhập lậu, bị cáo cất giấu lên xe rồi chạy xe đến đoạn đường thuộc ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, bị cáo H còn khai nhận vào ngày 04/7/2021, L hứa hẹn cho bị cáo mượn tiền rồi nhờ bị cáo đến khu vực xã Biên Giới, huyện Châu Thành chở 600 bao thuốc lá điếu nhập lậu đem xuống huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh giao cho một người phụ nữ lấy số tiền 5.000.000 đồng rồi đưa cho bị cáo mượn. Cũng như lần trước, vào ngày 06/7/2021, bị cáo tiếp tục nhận lời chở thuốc lá điếu nhập lậu đem đi giao nhưng trên đường đi thì bị bắt quả tang.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 694 (sáu trăm chín mươi bốn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu HERO;
- 2.028 (hai nghìn không trăm hai mươi tám) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET;
- 13 (mười ba) bịch nylon quai xách màu đen (đã qua sử dụng);
- 01 (một) thùng mút, kích thước (50x36x45) cm (đã qua sử dụng);

- 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh H hạng D (bản gốc);

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI 861570044894715 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) xe ô tô 16 chỗ, nhãn hiệu MERCEDES, màu bạc, biển kiểm soát 53N-9373 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 055898 (bản gốc);

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KD7092681 (bản gốc);

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe số C120CB0132622 (bản gốc).

* Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với người tên L thuê bị cáo Nguyễn Thanh H vận chuyển, người đàn ông giao và người phụ nữ nhận thuốc lá điếu nhập lậu không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, tiếp tục làm rõ xử L sau.

Đối với xe ô tô khách 16 chỗ, biển số 53N-9373 là của anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1982, ngụ khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Anh K thuê bị cáo H làm tài xế dịch vụ chở khách, không biết sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét xử L.

Đối với 600 bao thuốc lá điếu nhập lậu đã vận chuyển giao cho người phụ nữ, không đủ định lượng, đồng thời chưa đủ cơ sở chứng minh nên không xem xét xử L.

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSCT ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử L vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào lúc 03 giờ 30 phút ngày 06/7/2021, tại đoạn đường thuộc ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo H có hành vi vận chuyển 2.722 bao thuốc lá điếu nhập lậu (bao gồm: 2.028 bao thuốc lá hiệu Jet và 694 bao thuốc lá hiệu Hero) cho người đàn ông tên L không rõ họ tên để đem xuống huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh giao cho khách thì bị bắt quả tang.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, lời luận tội của kiểm sát viên và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, vận chuyển hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản để đảm bảo phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử L vật chứng:

- 694 (sáu trăm chín mươi bốn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu HERO; 2.028 (hai nghìn không trăm hai mươi tám) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET là vật cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- 13 (mười ba) bịch nylon quai xách màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) tH mút, kích thước (50x36x45) cm (đã qua sử dụng) là những vật dụng bị cáo dùng để chứa thuốc lá điếu, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 1 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh H hạng D (bản gốc) là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI 861570044894715 (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe ô tô 16 chỗ, nhãn hiệu MERCEDES, màu bạc, biển kiểm soát 53N-9373 (đã qua sử dụng); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 055898 (bản gốc); 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KD7092681 (bản gốc) và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe số C120CB0132622 (bản gốc) là xe của anh Nguyễn Tuấn K cho bị cáo Tùng thuê để chở khách. Anh K không biết bị cáo H sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho chủ sở hữu. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Tuấn K xe ô tô và các giấy chứng nhận trên nên ghi nhận.

[9] Đối với người tên L thuê bị cáo Nguyễn Thanh H vận chuyển, người đàn ông giao và người phụ nữ nhận thuốc lá điếu nhập lậu không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử L sau là có căn cứ.

[10] Đối với xe ô tô khách 16 chỗ, biển số 53N-9373 là của anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1982, ngụ khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Anh K thuê bị cáo H làm tài xế dịch vụ chở khách, không biết sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xem xét xử L đối với anh K là có căn cứ.

[11] Đối với 600 bao thuốc lá điếu nhập lậu đã vận chuyển giao cho người phụ nữ, không đủ định lượng, đồng thời chưa đủ cơ sở chứng minh nên Cơ quan điều tra không xem xét xử L là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI 861570044894715 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy: 694 (sáu trăm chín mươi bốn) bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu HERO; 2.028 (hai nghìn không trăm hai mươi tám) bao thuốc lá

điếu nhập lậu nhãn hiệu JET; 13 (mười ba) bịch nylon quai xách màu đen (đã qua sử dụng) và 01 (một) tH mút, kích thước (50x36x45) cm (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho cho bị cáo: 1 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh H hạng D (bản gốc).

- Trả lại cho cho anh Nguyễn Tuấn K: 01 (một) xe ô tô 16 chỗ, nhãn hiệu MERCEDES, màu bạc, biển kiểm soát 53N-9373 (đã qua sử dụng); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 055898 (bản gốc); 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số KD7092681 (bản gốc) và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe số C120CB0132622 (bản gốc). Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh K.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang quản L).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 06;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Phượng